

Số: /HD-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 12 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Thực hiện một số điều của Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Điều 1 Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành thuộc lĩnh vực Nông nghiệp

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng (gọi tắt là Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND); Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành thuộc lĩnh vực Nông nghiệp (gọi tắt là Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND), Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng hướng dẫn một số nội dung thực hiện các Nghị quyết trên như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ VÀ HỒ SƠ THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ công tiêm phòng, bảo quản, vận chuyển vắc xin, vận chuyển hóa chất khử trùng, vật tư chống dịch (Khoản 1, 2, Điều 4 Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND)

1.1. Hỗ trợ công tiêm phòng:

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ:

Người tham gia tiêm phòng theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trình tự thực hiện:

- Thực hiện theo kế hoạch tiêm phòng hàng năm, kế hoạch tiêm phòng bổ sung, người trực tiếp thực hiện tiêm phòng sau khi kết thúc công tác tiêm phòng, hoàn thành các mẫu biểu theo quy định, gửi đơn đề nghị thanh toán về cơ quan chuyên môn cấp xã.

- Cơ quan chuyên môn cấp xã xem xét kỹ thành phần hồ sơ, xác định tính hợp lệ, điều kiện để được hỗ trợ, Phòng Kinh tế hoặc đơn vị được giao kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh của cấp xã tiến hành thanh toán theo quy định (nếu đủ điều kiện theo quy định).

c) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu 1a).
- Biểu tổng hợp danh sách các xóm sử dụng vắc xin (Mẫu 1b).
- Biểu tổng hợp tiền công đối với người tham gia tiêm phòng (Mẫu 1c).
- Kế hoạch tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

1.2. Hỗ trợ bảo quản, vận chuyển vắc xin, vận chuyển hoá chất khử trùng, vật tư chống dịch (điểm d khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND).

a) Đối tượng được hưởng: Cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ quản lý, vận chuyển vắc xin, hoá chất khử trùng, vật tư chống dịch cấp tỉnh; Phòng/Trung tâm do Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ bảo quản, vận chuyển vắc xin, hoá chất khử trùng, vật tư chống dịch.

b) Trình tự thủ tục:

- Đối với nội dung bảo quản vắc xin tại kho lạnh của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: Hàng tháng thanh toán hoá đơn tiền điện cho kho lạnh bảo quản vắc xin (thanh toán hoá đơn tiền mua xăng, dầu chạy máy nổ cấp cho kho lạnh bảo quản vắc xin khi mất điện).

- Đối với nội dung vận chuyển vắc xin, hoá chất khử trùng, vật tư chống dịch: Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Chi cục Chăn nuôi) chịu trách nhiệm cấp phát vắc xin, hóa chất khử trùng, vật tư chống dịch đến Ủy ban nhân dân cấp xã. Cơ quan chuyên môn cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, bảo quản và cấp phát đến các xóm, tổ dân phố để thực hiện công tác phòng, chống dịch. Sau mỗi đợt cấp phát, cơ quan được giao thực hiện công việc cấp phát vắc xin, hoá chất khử trùng, vật tư chống dịch thực hiện các thủ tục thanh toán theo quy định.

c) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thanh toán (Mẫu 1a).
- Phiếu xuất kho.
- Hợp đồng, Biên bản thanh lý hợp đồng thuê xe vận chuyển hoặc giấy biên nhận tiền vận chuyển; tiền mua đá lạnh để bảo quản vắc xin...
- Hóa đơn tiền điện (hóa đơn mua xăng dầu trong trường hợp mất điện, mua xăng, dầu chạy máy nổ cấp cho kho lạnh bảo quản vắc xin của cơ quan thú y cấp tỉnh).

2. Hỗ trợ cho người tham gia tiêm phòng gia súc, gia cầm, tham gia phòng, chống dịch bệnh bị tai nạn lao động (Điều 5 Nghị quyết 45/2023/NQ-HĐND).

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ:

- Người tham gia tiêm phòng bệnh Đại bị chó, mèo cần phải tiêm phòng đại.
- Người tham gia phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản bị tai nạn lao động.

b) Trình tự thủ tục:

- Người tham gia tiêm phòng bị cắn trong khi đang thực hiện tiêm phòng vắc xin bệnh Đại bị chó, mèo thì báo cáo cho cơ quan chuyên môn cấp xã để lập biên bản. Người tham gia tiêm phòng phải đến tiêm phòng bệnh Đại tại cơ sở y tế hoặc cơ sở tiêm chủng được cơ quan chức năng cấp phép.

- Sau khi điều trị tại cơ sở y tế, người tham gia tiêm phòng gửi đơn đề nghị hỗ trợ về cơ quan chuyên môn cấp xã.

- Cơ quan chuyên môn cấp xã hướng dẫn người bị tai nạn hoàn thành đầy đủ hồ sơ hợp lệ và trình UBND cấp xã xem xét thanh toán theo quy định.

* Đối với người bị tai nạn trong quá trình tham gia phòng, chống dịch bệnh thực hiện các thủ tục theo đúng quy định của Luật an toàn vệ sinh lao động.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ cho người thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh Đại (*mẫu 2a*).
- Biên bản người tham gia tiêm phòng vắc xin bệnh Đại bị chó, mèo cắn (*Mẫu 2b*).
- Hóa đơn thanh toán chi phí tiêm phòng bệnh Đại/biên lai thu phí, (Giấy xác nhận của cơ sở y tế).

3. Hỗ trợ chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc (Trâu, bò, ngựa, dê, lợn) bị phản ứng do tiêm phòng (điểm đ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND).

3.1. Hỗ trợ kinh phí điều trị gia súc bị phản ứng do tiêm phòng vắc xin:

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ:

- Chủ hộ có gia súc tiêm phòng vắc xin bị phản ứng.
- Người trực tiếp điều trị gia súc bị phản ứng sau khi tiêm phòng vắc xin.

b) Trình tự thủ tục:

- Sau khi tiêm phòng, chủ gia súc theo dõi tình trạng sức khỏe vật nuôi, nếu phát hiện gia súc có dấu hiệu bất thường trong thời gian 72 giờ cần báo ngay cho người thực hiện tiêm phòng của địa phương.

- Người thực hiện tiêm phòng của địa phương tiếp nhận thông tin và báo cho cơ quan chuyên môn cấp xã, đồng thời kiểm tra tình hình sức khỏe gia súc và đưa ra phác đồ điều trị. Lập biên bản gia súc bị phản ứng do tiêm vắc xin.

- Sau khi thực hiện xong, người trực tiếp điều trị gửi đơn đề nghị hỗ trợ về cơ quan chuyên môn cấp xã, cơ quan chuyên môn của UBND cấp xã tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tham mưu cho UBND cấp xã ban hành quyết định phê duyệt hỗ trợ.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí điều trị gia súc bị phản ứng do tiêm phòng vắc xin (*Mẫu 3a*).
- Biên bản kiểm tra, xác nhận và chữa trị gia súc bị phản ứng vắc xin sau tiêm phòng (*Mẫu 3b*).
- Danh sách hỗ trợ tiền thuốc và công điều trị gia súc bị phản ứng sau tiêm phòng vắc xin (*Mẫu 3c*).

3.2. Hỗ trợ chủ hộ có gia súc chết do phản ứng khi tiêm phòng vắc xin:

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ: Chủ hộ có gia súc bị chết do phản ứng khi tiêm phòng vắc xin.

b) Trình tự thủ tục:

- Sau khi tiêm phòng, chủ gia súc theo dõi tình trạng sức khỏe vật nuôi, nếu phát hiện gia súc bị chết trong thời gian 72 giờ cần báo ngay cho người thực hiện tiêm phòng của địa phương.

- Người thực hiện tiêm phòng tiếp nhận thông tin và báo cho cơ quan chuyên môn cấp xã, đồng thời xuống hộ có gia súc bị chết do phản ứng, lập biên bản và thực hiện tiêu hủy đảm bảo vệ sinh thú y theo quy định.

- Chủ hộ có gia súc chết gửi đơn đề nghị hỗ trợ về cơ quan chuyên môn cấp xã, cơ quan chuyên môn cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, đối chiếu các nội dung trong đơn đề nghị hỗ trợ với quy định, tham mưu cho UBND cấp xã ban hành quyết định phê duyệt hỗ trợ đối với gia súc bị chết do tiêm phòng nếu đáp ứng đầy đủ điều kiện được hưởng hỗ trợ theo quy định.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại gia súc bị chết do phản ứng khi tiêm phòng vắc xin (*mẫu 4a*).

- Biên bản kiểm tra xác nhận gia súc bị chết do phản ứng sau tiêm phòng vắc xin (*mẫu 4b*).

4. Hỗ trợ cho chủ cơ sở chăn nuôi khi lấy mẫu máu gia súc, gia cầm để giám sát hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng và lấy mẫu các bệnh phẩm khác (Trừ việc lấy mẫu phân để kiểm tra ký sinh trùng)(Điều 7 Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND):

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ: Chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc, gia cầm được lấy mẫu theo các chương trình, kế hoạch giám sát hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng hoặc giám sát dịch bệnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Trình tự thủ tục: Thực hiện theo chương trình, kế hoạch giám sát hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng hoặc giám sát dịch bệnh. Cơ quan chuyên môn được Sở Nông nghiệp và môi trường giao nhiệm vụ phối hợp UBND cấp xã thực hiện lấy mẫu; Sau khi kết thúc đợt lấy mẫu hoàn thành các chứng từ theo quy định, gửi đơn đề nghị thanh toán về Chi cục Chăn nuôi, UBND cấp xã để thanh toán.

c) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thanh toán (*Mẫu 1a*).

- Danh sách hỗ trợ chủ gia súc lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin...(hoặc giám sát dịch bệnh) (*Mẫu 5a*).

5. Hỗ trợ tiền công cho người thực hiện lấy mẫu máu và các bệnh phẩm khác để thực hiện giám sát sau tiêm phòng hoặc giám sát dịch bệnh (Điều 8 Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND).

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ: Người có chuyên môn được giao nhiệm vụ lấy mẫu theo chương trình, kế hoạch giám sát hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng hoặc giám sát dịch bệnh hàng năm.

b) Trình tự thủ tục: Thực hiện theo chương trình, kế hoạch giám sát hiệu giá kháng thể sau tiêm phòng hoặc giám sát dịch bệnh. Chi cục Chăn nuôi tỉnh, UBND cấp xã giao cho người có chuyên môn thực hiện lấy mẫu máu hoặc các

bệnh phẩm, đồng thời hoàn thành các chứng từ cần thiết, gửi đơn đề nghị thanh toán về Chi cục Chăn nuôi, UBND cấp xã để thanh toán.

c) Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thanh toán (*Mẫu 1a*).
- Danh sách hỗ trợ cán bộ lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin... (hoặc giám sát dịch bệnh) (*Mẫu 5b*).
- Chương trình, kế hoạch lấy mẫu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Hỗ trợ người tham gia phun khử trùng tiêu độc, vệ sinh phòng bệnh (*Điều 9 Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND*).

a) Đối tượng được hưởng hỗ trợ: Những người trực tiếp tham gia phun khử trùng tiêu độc, vệ sinh phòng bệnh được các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã phân công.

b) Trình tự thủ tục:

- Sau khi kết thúc công tác vệ sinh, phun khử trùng tiêu độc, phòng chống dịch bệnh theo kế hoạch đã được phê duyệt, người trực tiếp thực hiện vệ sinh, phun khử trùng tiêu độc hoàn thành bảng chấm công theo quy định, gửi đơn đề nghị thanh toán về cơ quan chuyên môn cấp xã.

- Cơ quan chuyên môn cấp xã xem xét kỹ thành phần hồ sơ, xác định tính hợp lệ, điều kiện để được hỗ trợ, Phòng Kinh tế hoặc đơn vị được giao kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh của cấp xã tiến hành thanh toán (nếu đủ điều kiện) theo quy định.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn xin hỗ trợ công phun khử trùng, tiêu độc, vệ sinh phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản (*Mẫu 6a*).
- Bảng chấm công phun khử trùng, tiêu độc, vệ sinh phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản (*Mẫu 6b*).

7. Hỗ trợ chống dịch trong trường hợp công bố dịch bệnh (*điểm e khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND*):

7.1. Hỗ trợ trực tiếp cho chủ cơ sở sản xuất có gia súc, gia cầm, thủy sản mắc bệnh thuộc diện tiêu hủy bắt buộc:

a) Trình tự, thủ tục nhận hỗ trợ:

- *Bước 1:* Lập biên bản tiêu hủy:

Khi cơ sở sản xuất phát hiện có gia súc, gia cầm, thủy sản nghi mắc bệnh cần báo ngay cho trưởng xóm, cơ quan chuyên môn cấp xã để lấy mẫu, xác định nguyên nhân gây bệnh. Nếu vật nuôi bị bệnh thuộc danh mục cần tiêu hủy, cơ quan chuyên môn cấp xã phối hợp với xóm, cơ sở sản xuất lập biên bản tiêu hủy.

- *Bước 2:* Nộp hồ sơ xin hưởng hỗ trợ:

Sau khi kết thúc việc tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản tại ổ dịch, cơ sở sản xuất nộp hồ sơ xin hưởng hỗ trợ về cơ quan chuyên môn cấp xã.

- **Bước 3:** Thẩm định hồ sơ và quyết định hỗ trợ:

+ Cơ quan chuyên môn cấp xã tham mưu thành lập Tổ thẩm định; Tổ thẩm định có ít nhất 05 người do đại diện Lãnh đạo UBND cấp xã làm Tổ trưởng. Tổ thẩm định tổ chức thẩm định đối với hồ sơ đề nghị xin hưởng hỗ trợ cho chủ cơ sở sản xuất có gia súc, gia cầm, thủy sản bị thiệt hại theo quy định.

+ Sau khi thẩm định, cơ quan chuyên môn cấp xã niêm yết công khai bảng tổng hợp đề xuất hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại. Thời gian công khai 05 ngày (Trường hợp không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ, thông báo bằng văn bản cho cơ sở sản xuất và nêu rõ lý do). Kết thúc thời gian niêm yết, cơ quan chuyên môn cấp xã lập hồ sơ hỗ trợ, tham mưu cho UBND cấp xã ban hành quyết định hỗ trợ trên địa bàn theo thẩm quyền hoặc báo cáo, trình UBND tỉnh (qua Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường) (theo mẫu 9a, mẫu 9b, mẫu 10a tại phụ lục kèm theo Hướng dẫn này).

+ Cơ quan chuyên môn cấp xã tổ chức chi trả hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ; trường hợp không đủ kinh phí hỗ trợ, cơ quan chuyên môn cấp xã tham mưu cho UBND cấp xã gửi văn bản đề nghị UBND cấp tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính) để xem xét bổ sung theo quy định.

b) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm (mẫu 8a), thủy sản (mẫu 8b).

- Biên bản tiêu hủy gia súc, gia cầm (mẫu 7a), thủy sản (mẫu 7b).

- Bảng tổng hợp hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm (mẫu 9a), thủy sản (mẫu 9b).

- Quyết định về việc hỗ trợ đối với các cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản (mẫu 10a).

7.2. Hỗ trợ người tham gia tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản mắc bệnh:

a) Trình tự, thủ tục nhận hỗ trợ: Căn cứ văn bản huy động người tham gia tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản mắc bệnh và bảng chấm công, cơ quan chuyên môn cấp xã tổng hợp kinh phí hỗ trợ (theo mẫu số 9c), tham mưu cho UBND cấp xã ban hành quyết định hỗ trợ (theo mẫu số 10b).

+ Đối với người tham gia tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản mắc bệnh không hưởng lương từ ngân sách nhà nước do UBND cấp xã hỗ trợ.

+ Đối với người tham gia tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản mắc bệnh hưởng lương từ ngân sách nhà nước do cơ quan, đơn vị phân công, huy động người tham gia tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản mắc bệnh sử dụng kinh phí được cấp có thẩm quyền giao để hỗ trợ.

* **Lưu ý:** 1 đơn vị vật nuôi tương ứng với 500kg thịt hơi, theo đó chi phí (đào hố, vận chuyển, chôn lấp, vệ sinh, phun khử trùng tiêu độc): 1.000.000đ/1 đơn vị vật nuôi tương đương với 2.000đ/1 kg thịt hơi, hoặc 2.000đ/kg cá thương phẩm. Số kinh phí chi chung cho Tổ tham gia tiêu hủy.

b) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản huy động người tham gia nhiệm vụ xử lý tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản bị chết do dịch bệnh.
- Bảng chấm công người tham gia nhiệm vụ xử lý tiêu hủy gia súc, gia cầm, thủy sản bị chết do dịch bệnh theo (mẫu 11a).
- Bảng tổng hợp kinh phí hỗ trợ theo (mẫu 9c).

7.3. Hỗ trợ những người trực tiếp tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh:

a) Đối tượng hưởng hỗ trợ: Người tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh phải được cơ quan, đơn vị nhà nước có thẩm quyền phân công hoặc huy động bằng văn bản.

b) Trình tự, thủ tục nhận hỗ trợ:

Căn cứ văn bản huy động người tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh và bảng chấm công, cơ quan chuyên môn cấp xã tổng hợp kinh phí hỗ trợ (theo mẫu số 9c), tham mưu cho UBND cấp xã ban hành quyết định hỗ trợ theo (mẫu 10b)

+ Đối với người tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh không hưởng lương từ ngân sách nhà nước do UBND cấp xã hỗ trợ.

+ Đối với người tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh hưởng lương từ ngân sách nhà nước do cơ quan, đơn vị phân công, huy động người tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh sử dụng kinh phí được cấp có thẩm quyền giao để hỗ trợ.

c) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản huy động người tham gia nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh, thống kê dịch bệnh.
- Bảng chấm công người tham gia phòng, chống, thống kê dịch bệnh (mẫu 11b).
- Bảng tổng hợp kinh phí hỗ trợ (mẫu 9c).

8. Hỗ trợ chống dịch đối với các ổ dịch nhỏ lẻ chưa đến mức phải công bố dịch bệnh (điểm g khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND):

Các bước thực hiện hỗ trợ giống như trường hợp công bố dịch

II. THỦ TỤC THANH QUYẾT TOÁN

Thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, phường:

- Xây dựng, ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cấp xã, phê duyệt và bố trí kinh phí, nguồn lực để triển khai thực hiện kế hoạch.
- Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND và Hướng dẫn này tới các cá nhân, hộ gia đình, chủ trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn để được tiếp cận và hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước theo quy định.
- Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được phân bổ hàng năm đúng mục đích, đúng đối tượng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.
- Tiếp nhận đơn đề nghị hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, thuộc đối tượng hỗ trợ theo quy định. Thành lập Tổ thẩm định và tổ chức thẩm định đối với các hồ sơ xin hưởng hỗ trợ và ban hành quyết định hỗ trợ theo quy định.
- Thực hiện công khai chính sách hỗ trợ của Nhà nước: Danh sách hỗ trợ, nội dung hỗ trợ, kinh phí hỗ trợ trước và sau khi có quyết định hỗ trợ của cấp có thẩm quyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã và tại các xóm, tổ dân phố theo quy định.
- Kiểm tra việc thực hiện các chính sách trên địa bàn quản lý, kịp thời phát hiện và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các đối tượng lợi dụng chính sách để trục lợi, sử dụng kinh phí không đúng mục đích.
- Kết thúc đợt dịch bệnh hoặc cuối năm (trước 15/12), báo cáo kết quả thực hiện chi từ nguồn ngân sách nhà nước (có xác nhận của kho bạc nhà nước nơi giao dịch) gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp (*theo các biểu mẫu 9a, 9b, 9c tại phụ lục ban hành kèm Hướng dẫn*).

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bố trí dự toán ngân sách để phòng, chống bệnh động vật theo quy định.
- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi hướng dẫn các quy trình kỹ thuật và cung cấp kịp thời vắc xin, hóa chất để phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện kiểm tra việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tại các xã, phường theo quy định.
- Trên cơ sở kết quả thẩm định, phê duyệt và báo cáo đề xuất hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản của UBND các xã, phường, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để kịp thời hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND.
- Tổng hợp đề xuất nhu cầu hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, trình UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí từ ngân sách Trung ương để thực hiện chính sách hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản.

- Kết thúc đợt dịch bệnh hoặc cuối năm (**trước ngày 31/12 của năm**) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, tham mưu trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Sở Tài chính: Tổng hợp kinh phí chi hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh (có xác nhận của Kho bạc nhà nước) tham mưu trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương.

4. Kho bạc nhà nước Khu vực VII - Cao Bằng: Trên cơ sở tổng hợp quyết toán kinh phí của Sở Tài chính về hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh. Kho bạc Nhà nước Khu vực VII - Cao Bằng xác nhận số đã thanh toán qua Kho bạc từ nguồn ngân sách nhà nước đối với các biểu mẫu báo cáo kết quả thực hiện.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tổ chức giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6. Trách nhiệm của các đối tượng thụ hưởng từ ngân sách nhà nước:

- Cơ sở sản xuất chăn nuôi, thủy sản phải cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đề nghị hỗ trợ.

- Người trực tiếp tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản có trách nhiệm tuân thủ yêu cầu của cơ quan, đơn vị phân công, huy động và quy định của pháp luật.

7. Hiệu lực thi hành: Hướng dẫn này có hiệu lực, được áp dụng từ ngày 11/11/2025 và thay thế Hướng dẫn số 3400/HD-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 45/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy định chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan gửi phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT, các UV UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP: CVP, PCVP (Tr);
- Cổng thông tin điện tử Cao Bằng;
- Lưu: VP, KT (pvT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thạch

